

Số: 314/2020/QĐST – HNGĐ

K, ngày 24 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 303/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Anh Thạch Thọ C; sinh năm 1967; nơi cư trú: số 121/38 đường Q, tổ dân phố B, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội
- Chị Nguyễn Thu H; sinh năm 1980; NKTT và cư trú tại: Khu 5 C, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thạch Thọ C và chị Nguyễn Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con: Anh Thạch Thọ C và chị Nguyễn Thu H không có con chung.

2.2 Về tài sản chung vợ chồng: Anh Thạch Thọ C và chị Nguyễn Thu H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí:

Anh Thạch Thọ C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Thạch Thọ C đã nộp là

300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai số AA/2010/0005404 ngày 12/8/2020, được hoàn lại 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện K
- THADS huyện K
- UBND xã Q
- (Số ĐKKH 57/2018)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung